

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Sở GTVT;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, Vtài.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Xuân Sang**

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT

ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Quán triệt, chấp hành nghiêm, thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thực chất các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đảm bảo quyền tự do kinh doanh cho người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định của Hiến pháp 2013; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và phát triển các ý tưởng kinh doanh mới, sáng tạo trong lĩnh vực giao thông vận tải (GTVT). Cải cách theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng chính sách; thực hiện đánh giá tác động toàn diện dựa trên luận chứng khoa học và thực tiễn trước khi đề xuất ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định tác động tới người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy trình lấy ý kiến; đảm bảo tham vấn rộng rãi các đối tượng chịu tác động; và đối thoại công khai để tạo sự đồng thuận. Không ban hành các quy định yêu cầu doanh nghiệp chia sẻ thông tin, dữ liệu nằm ngoài thẩm quyền và phạm vi quy định tại văn bản pháp luật. Yêu cầu doanh nghiệp chia sẻ dữ liệu phải phù hợp với pháp luật, thẩm quyền, phạm vi quản lý và kèm theo các quy định rõ về trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc bảo vệ thông tin, dữ liệu của doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực và tăng cường giám sát kiểm tra; nâng cao chất lượng thực thi văn bản pháp luật lĩnh vực GTVT, kiên quyết cắt giảm thủ tục hành chính gây khó khăn, tăng chi phí không cần thiết cho người dân, doanh nghiệp; giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng thời hạn và không được đặt thêm các yêu cầu, điều kiện đối với doanh nghiệp. Thiết lập cơ chế rõ ràng về bảo vệ cán bộ, công chức khi giải quyết thủ tục đầu tư, kinh doanh trong trường hợp có sự không thống nhất, khác biệt về quy định giữa các văn bản pháp luật.

4. Duy trì và nhân rộng các kinh nghiệm chính sách tốt, tiên tiến về quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT. Kịp thời tạo lập và hoàn thiện thể chế, chính sách về môi trường kinh doanh để thích ứng linh hoạt, phù hợp với những xu thế phát triển mới như: đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh... trong ngành GTVT.

II. MỤC TIÊU

1. Cải thiện mạnh mẽ chất lượng môi trường kinh doanh trong lĩnh vực GTVT để phù hợp với bối cảnh và xu thế phát triển, góp phần nâng cao vị thế của nước ta trên các bảng xếp hạng quốc tế.

2. Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp mới thành lập hoạt động trong lĩnh vực GTVT; giảm tỷ lệ doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động; tăng số lượng doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyên đổi xanh, chuyên đổi số; giảm chi phí đầu vào và chi phí tuân thủ pháp luật trong hoạt động đầu tư, kinh doanh; giảm rủi ro chính sách; củng cố niềm tin, tạo điểm tựa phục hồi và nâng cao sức chống chịu của doanh nghiệp lĩnh vực GTVT.

3. Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới GTVT trong cả nước, đảm bảo sự kết nối và phát triển hài hòa, hợp lý giữa các phương thức vận tải. Ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ của cách mạng khoa học công nghệ vào dịch vụ vận tải, logistics; nghiên cứu phát triển phương thức vận tải tiên tiến. Chất lượng dịch vụ vận tải và logistics được nâng cao, bảo đảm an toàn, nhanh chóng, tiện nghi, hiện đại, thân thiện với môi trường đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu vận tải hàng hóa, hành khách góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, nâng cao vị trí của Việt Nam trên các bảng xếp hạng quốc tế về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh, đồng thời thích ứng với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và tăng sức chống chịu của nền kinh tế trong bối cảnh kinh tế - chính trị Thế giới và khu vực có nhiều diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; góp phần quan trọng thực hiện các mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể được đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Rà soát các quy định của pháp luật, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để tháo gỡ bất cập pháp lý trong thực hiện dự án đầu tư lĩnh vực GTVT			
	Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, trong phạm vi thẩm quyền, chủ động và khẩn trương tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác nhau của các quy định pháp luật. Đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền thì tập hợp vấn đề kèm theo các giải pháp tương ứng (nếu có) để kiến nghị tới các cơ quan có thẩm quyền; đồng thời gửi kiến nghị tới các Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
2	Nâng cao chất lượng cải cách danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh lĩnh vực GTVT			

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2.1	Chủ động nghiên cứu, rà soát ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực GTVT; kiến nghị đưa ra khỏi danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với những ngành nghề có thể áp dụng các biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn. Trường hợp cần thiết đề xuất bổ sung ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì phải có báo cáo đánh giá tác động toàn diện	Vụ Pháp chế (chủ trì tổng hợp); Các Cục quản lý chuyên ngành báo cáo	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.
2.2	Chủ động rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh theo hướng: (i) Bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, không rõ ràng, khó xác định, khó dự đoán và không dựa trên cơ sở khoa học rõ ràng; (ii) Đối với các điều kiện kinh doanh không phù hợp với thực tiễn thì kiến nghị bãi bỏ hoặc sửa đổi theo hướng đơn giản hóa, tạo thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ và không can thiệp quá sâu vào hoạt động của doanh nghiệp; và (iii) Rà soát các loại chứng chỉ và kiến nghị bãi bỏ chứng chỉ không cần thiết, thu gọn các loại chứng chỉ có sự trùng lặp về nội dung để tránh lãng phí chi phí của xã hội	Vụ Pháp chế (chủ trì tổng hợp); Các Cục quản lý chuyên ngành báo cáo	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Hoàn thành trong tháng 12 năm 2024
2.3	Thực hiện cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
2.4	Thường xuyên rà soát, cập nhật ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2.5	Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các văn bản pháp luật để giảm gánh nặng chi phí cho doanh nghiệp, tháo gỡ những bất cập về điều kiện kinh doanh trong kinh doanh vận tải đường bộ bằng xe ô tô và trong lĩnh vực đào tạo, sát hạch lái xe	Vụ Vận tải	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
2.6	Chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo hạ tầng đồng bộ, đủ năng lực tiếp nhận, sàng lọc, khai thác và sử dụng dữ liệu kết nối từ doanh nghiệp, nhất là dữ liệu camera từ xe ô tô kinh doanh vận tải.	Cục Đường bộ Việt Nam	Vụ Khoa học – Công nghệ và Môi trường, Trung tâm Công nghệ thông tin, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
2.7	Đẩy mạnh thực hiện kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật, Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin liên quan khác để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình tra cứu, khai thác các thông tin liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
2.8	Tích cực thực hiện tham vấn, tương tác với người dân, doanh nghiệp, đối tượng chịu sự tác động của quy định, văn bản quy phạm pháp luật thông qua Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh; khai thác dữ liệu trên Cổng để phục vụ công tác thẩm định, thẩm tra và rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.	Vụ Pháp chế (chủ trì tổng hợp); Các Cục quản lý chuyên ngành báo cáo	Các Vụ, các Cục cơ quan đơn vị liên quan	Năm 2024

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đẩy mạnh cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa lĩnh vực GTVT và triển khai hiệu quả Cổng thông tin một cửa quốc gia.			
3.1	Tiếp tục rà soát, cắt giảm danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành. Đối với các sản phẩm, hàng hóa được cắt giảm, quản lý theo nguyên tắc cơ quan có thẩm quyền quy định tiêu chuẩn an toàn, người sản xuất, kinh doanh tự tuân thủ. Việc rà soát, sửa đổi danh mục mặt hàng thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành theo hướng: (i) Cắt giảm các mặt hàng có mức độ rủi ro rất thấp hoặc gần như không có rủi ro; (ii) Bổ sung danh mục mặt hàng miễn, giảm kiểm tra chuyên ngành.	Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường (chủ trì tổng hợp) Các Cục quản lý chuyên ngành báo cáo	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
3.2	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy định theo hướng: (i) Miễn kiểm tra chuyên ngành đối với các mặt hàng doanh nghiệp nhập khẩu số lượng nhỏ để sử dụng nội bộ và các sản phẩm, hàng hóa đã sản xuất theo quy trình, công nghệ tiên tiến; (ii) Thừa nhận kết quả kiểm tra chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền của các nước có công nghệ tiên tiến; trao đổi, chia sẻ, chấp nhận chứng từ quản lý, kiểm tra chuyên ngành điện tử với các nước như Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS),...	Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường (chủ trì tổng hợp) Các Cục quản lý chuyên ngành báo cáo	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
3.3	Nâng cấp, hoàn thiện và triển khai hiệu quả, thực chất thủ tục điện tử trên Cổng thông tin một cửa quốc gia và các hệ thống thông tin dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành liên quan	Trung tâm Công nghệ thông tin	Văn phòng Bộ, các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
4	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước có liên quan để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực GTVT			

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4.1	Thực hiện nghiêm việc cập nhật, công khai, tham vấn dự thảo quy định kinh doanh trên Cổng Tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định để bảo đảm mục tiêu về cải cách thủ tục hành chính.	Vụ Pháp chế (chủ trì tổng hợp); Các Cục quản lý chuyên ngành báo cáo	Văn phòng Bộ và Vụ Khoa học – Công nghệ và Môi trường; các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
4.2	Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế Một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cấp, phát triển Cổng Dịch vụ công của Bộ tích hợp, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử đáp ứng các chỉ tiêu, yêu cầu.	Văn phòng Bộ; Trung tâm công nghệ thông tin	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
5	Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tăng khả năng tiếp cận và hấp thụ vốn cho doanh nghiệp lĩnh vực GTVT			
	Rà soát, tháo gỡ vướng mắc về hoàn thuế GTGT liên quan đến các hợp đồng dự án đầu tư theo phương thức PPP do Bộ GTVT quản lý; Phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát, tháo gỡ các vướng mắc về hoàn thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp tham gia xây dựng, đầu tư các dự án giao thông do Bộ GTVT quản lý (nếu có) theo quy định của pháp luật về thuế	Cục Đường bộ Việt Nam; Cục Đường cao tốc Việt Nam	Vụ Tài chính, các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
6	Tích cực hoàn thiện chính sách nhằm thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư, sản xuất, kinh doanh gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, hướng tới phát triển bền vững trong GTVT			

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực hoạt động của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT	Vụ Kế hoạch và đầu tư, Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
7	Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh trong lĩnh vực GTVT			
	<p>Nâng cao hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia chuỗi giá trị bền vững, thủ tục hành chính,...</p> <p>- Đa dạng hóa và phát triển hiệu quả hệ thống dịch vụ phát triển kinh doanh, vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở kỹ thuật dùng chung, hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.</p>	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các Vụ, Cục, cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2024
8	Một số chỉ tiêu cải cách thủ tục hành chính, quy định kinh doanh năm 2024			

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	<p>Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Bộ chủ trì thực hiện đối với các nhiệm vụ liên quan đến thủ tục hành chính; - Vụ Pháp chế chủ trì đối với các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động kinh doanh; - Trung tâm CNTT chủ trì đối với các nhiệm vụ liên quan đến công nghệ thông tin. - Các cục quản lý chuyên ngành báo cáo theo lĩnh vực phụ trách. 	<p>Các Vụ, cơ quan đơn vị có liên quan</p>	<p>Năm 2024</p>

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ GTVT tổ chức thực hiện, cụ thể như sau:

1. Các Cục căn cứ Kế hoạch này để xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết nhiệm vụ, bảo đảm đạt được yêu cầu về chất lượng, tiến độ; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì thực hiện. Hoàn thành trước ngày 15/03/2024.

2. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo. Trước ngày 01 tháng 6 và trước ngày 01 tháng 12 năm 2024, tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện 6 tháng và một năm gửi Bộ GTVT (qua Vụ Vận tải).

3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; đồng thời công khai các kết quả kiểm tra, giám sát. Phân công đơn vị làm đầu mối thực hiện tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của đơn vị.

4. Tổ chức công tác truyền thông về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

5. Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; xử lý nghiêm cán bộ những người, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Tổ chức công tác truyền thông về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

6. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo; không cản trở, gây khó khăn cho hoạt động của doanh nghiệp ngành giao thông vận tải.

7. Khẩn trương triển khai, tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố để bảo đảm thực hiện tốt Kế hoạch này.